

Số: 126 /2024/QĐST-HNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 17 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ các điều 212, 213 và 397 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 171/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Huỳnh Thanh H**, sinh năm 1983 và bà **Nguyễn Hoàng V**, sinh năm: 1987; cùng địa chỉ: **Số G đường T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông **Huỳnh Thanh H** và bà **Nguyễn Hoàng V** kết hôn vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại **UBND phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (số F, ngày 30/6/2014)**, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Trong thời gian chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do cả hai bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, vợ chồng cũng đã nhiều lần cố gắng hòa hợp nhưng vẫn không thành, vợ chồng không còn tình cảm, nay ông **H** và bà **V** yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét, mâu thuẫn giữa ông **Huỳnh Thanh H** và bà **Nguyễn Hoàng V** đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống không hạnh phúc nên cả hai tự nguyện thuận tình ly hôn. Do vậy, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Huỳnh Thanh H** và bà **Nguyễn Hoàng V** là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về quan hệ con chung: Ông **Huỳnh Thanh H** và bà **Nguyễn Hoàng V** xác nhận có 02 con chung tên **Huỳnh Thiện N**, sinh ngày 26/7/2015 và **Huỳnh Thiện P**, sinh ngày 17/7/2019. Ly hôn, bà **Nguyễn Hoàng V** nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung đến khi các con đủ 18 tuổi. Ông **Huỳnh Thanh H** tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đồng (1.500.000đồng/con). Thời gian cấp dưỡng vào ngày 10 hằng tháng, bắt đầu từ tháng 7 năm 2024.

Bên không trực tiếp, nuôi dưỡng con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy, sự thỏa thuận của bà ông H và bà V là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên công nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông Huỳnh Thanh H và bà Nguyễn Hoàng V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Huỳnh Thanh H và bà Nguyễn Hoàng V xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Thanh H và bà Nguyễn Hoàng V tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Hoàng V nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung tên Huỳnh Thiện N, sinh ngày 26/7/2015 và Huỳnh Thiện P, sinh ngày 17/7/2019 đến khi các con đủ 18 tuổi. Ông Huỳnh Thanh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đồng (1.500.000đồng/con). Thời gian cấp dưỡng vào ngày 10 hằng tháng, bắt đầu từ tháng 7 năm 2024.

Bên không trực tiếp, nuôi dưỡng con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Huỳnh Thanh H và bà Nguyễn Hoàng V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Huỳnh Thanh H và bà Nguyễn Hoàng V xác nhận không có.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) ông ông Huỳnh Thanh H và bà Nguyễn Hoàng V tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0001582 ngày 2154/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ. Như vậy, ông Huỳnh Thanh H và bà Nguyễn Hoàng V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

THẨM PHÁN

- Đương sự;
- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- UBND p. Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ,
tp. Đà Nẵng ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Thị Lệ Hằng